

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 21-02-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Hoàng Thị Ngoan.
2. Ông: Mạc Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sâm Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Vũ Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/HS-TLST ngày 25/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 11/02/2019 đối với các bị cáo:

Hoàng Văn B, sinh ngày 07/7/196x.

Sinh trú quán: Xóm Đ, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H và bà Lục Thị T (Đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị N; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 199x, con nhỏ sinh năm 200x.

Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 29/9/1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 09/12/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” (chứa chấp hành xong hình phạt bổ sung).

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/10/2018 đến nay. Có mặt.

Trần Văn T, sinh ngày 16/11/197x.

Sinh trú quán: Xóm N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Chu Thị L (đều đã chết); Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/10/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, từ ngày 09/11/2018 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Hoàng Tuấn V, sinh năm 199x. Trú tại: ĐH, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Triệu Văn T, sinh năm 197x. Trú tại: ĐĐ, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Lý Văn Q, sinh năm 197x. Trú tại: Phố H, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn H, sinh năm 197x. Trú tại: Xóm B, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Việt T, sinh năm 198x. Xóm N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn T, sinh năm 199x. Trú tại: Xóm C, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn H, sinh năm 198x. Trú tại: Xóm S, xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Trần Thị D, sinh năm 196x. Trú tại: Tổ 2x, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/10/2018, Tổ công tác Công an huyện Hạ Lang đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực phố Hạ Lang, thị trấn Thanh Nhật, Hạ Lang, Cao Bằng, phát hiện Hoàng Văn B có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng và số tiền 118.000đ tại túi áo ngực bên trái của B. Đấu tranh tại chỗ, B khai nhận gói chất bột màu trắng là ma túy (heroine) vừa mua với Trần Văn T, với số tiền 600.000đ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật trên theo quy định.

Ngày 18/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng số ma túy thu giữ của Hoàng Văn B có trọng lượng tịnh là 0,47g (*không thấy bốn bảy gam*) và tách lấy mẫu gửi giám định. Tại Kết luận giám định số: 214/GĐMT ngày 26/10/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại: **Heroine**.

Từ lời khai của B, Công an huyện Hạ Lang đã mở rộng điều tra và ra lệnh bắt tạm giam đối với Trần Văn T vào ngày 09/11/2018.

Quá trình điều tra chứng minh được: Hoàng Văn B là người nghiện ma túy lâu năm, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/10/2018, B điện thoại cho Trần Văn T hỏi mua ma túy, sau đó hẹn nhau giao dịch tại khu vực gần mỏ nước N. Khi B đến nơi đã thấy T đợi sẵn ở đó, B đưa cho T 600.000đ và nhận 01 gói ma túy từ T. Lúc trao đổi mua bán ma túy, T mặc áo khoác màu đen, quần bò màu xám và đi dép tông màu vàng. Mục đích B mua ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, B đã bán ma túy cho những người sau: Hoàng Tuấn V 01 lần với giá 100.000đ, vào thời điểm cách ngày bị bắt 03 tháng; Triệu Văn T nhiều lần, mỗi lần 100.000đ, lần gần nhất là sáng ngày 17/10/2018; Nông Văn T 01 lần, với giá 100.000đ vào sáng ngày 17/10/2018; Hoàng Văn H 02 lần, mỗi lần 100.000đ vào ngày 16, 17/10/2018. Ngoài ra, B còn được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ.

Đối với Trần Văn T: Không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã có tài liệu chứng minh T là người sử dụng ma túy nhiều năm, để có tiền mua ma túy sử dụng, T đã bán cho các con nghiện kiếm lời. Ngoài bán cho Hoàng Văn B ngày 17/10/2018, T còn bán ma túy cho những người sau: Hoàng Tuấn V 01 lần với giá 400.000đ; Lý Văn Q 02 lần vào khoảng tháng 9/2018, mỗi lần 200.000đ; Nông Văn H 02 lần vào khoảng tháng 11/2017, lần 01 bán 500.000đ, lần 02 bán 200.000đ; Nông Việt T 01 lần với giá 500.000đ vào tháng 9/2018.

Về các tài sản khác liên quan đến vụ án bị thu giữ lúc bắt, xác định được: Số ma túy thu giữ là của B mua với T ngày 17/10/2018; Số tiền 118.000đ do B bán tài sản trong gia đình mà có; Số tiền 9.000.000đ và 303 NDT do T bán xe máy mà có; 01 kéo kim loại là của T; 02 mảnh giấy bạc và 01 ống nhựa do trẻ con đến nhà T chơi để lại.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSHL ngày 25/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Hoàng Văn B và Trần Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h (tái phạm nguy hiểm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn

B; Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn T. Xử phạt Hoàng Văn B và Trần Văn T mỗi bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Bị cáo Hoàng Văn B nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trần Văn T tranh luận: Bị cáo không được bán ma túy cho những người như Cáo trạng truy tố. Vì 10 giờ ngày 17/10/2018, bị cáo đã đi xe máy ra nhà chị gái ở thành phố Cao Bằng, sau đó bắt xe xuống Hung Yên cai nghiện, đến đầu tháng 11/2018 mới về nhà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện: Lời khai của bị cáo Hoàng Văn B tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy, nên ngày 17/10/2018 tại khu vực gần Mỏ nước N, thị trấn T, Hoàng Văn B có hành vi mua ma túy với Trần Văn T số tiền 600.000đ. Trên đường quay về nhà thì bị Công an huyện Hạ Lang phát hiện và bắt giữ người cùng tang vật.

Đối với Trần Văn T không thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại cơ quan điều tra, T khai 10 giờ sáng ngày 17/10/2018 đi xe máy ra nhà chị gái ở thành phố Cao Bằng, đến tầm 12 giờ thì đến nơi, sau đó nghỉ ngơi ở nhà chị gái đến 16 giờ thì đi bộ ra bến bắt xe xuống Hung Yên cai nghiện. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 19/12/2018 chị gái T là Trần Thị D xác nhận, giữa tháng 10/2018 không rõ ngày cụ thể, T có ra gửi xe ở nhà chị, lúc đó khoảng 19 - 20 giờ tối. Mặt khác tại phiên Tòa, T lại khai: 10 giờ ngày 17/10/2018 xuất phát từ Hạ Lang và 13 giờ đến nhà chị gái, đến khoảng 16 giờ đi xe máy ra bến xe, sau đó quay lại nhà chị gái gửi xe tầm 19 giờ. Như vậy có sự mâu thuẫn, không thống nhất về thời gian mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay. Bị cáo khai thời gian từ cuối năm 2017 đến ngày bị bắt đã không gặp Hoàng Văn B. Trong khi đó bị cáo Hoàng Văn B bị bắt giam từ ngày 17/10/2018 vẫn khai chính xác trang phục mà T mặc là áo khoác đen, quần bò xám và dép tông vàng. Như vậy, có thể khẳng định ngày 17/10/2018 Trần Văn T đã có hành vi bán ma túy cho Hoàng Văn B thì B mới nhận diện được trang phục của T. Mặt khác, những người làm chứng Hoàng Tuấn V; Lý Văn Q; Nông Văn H; Nông Việt T qua đối chất, xác định vị trí mua bán ma túy và nhận dạng đều thừa nhận Trần Văn T là người đã bán ma túy cho mình như Cáo trạng đã truy tố.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Số ma túy bị thu giữ của B có trọng lượng 0,47g, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là chất ma túy, loại Heroine. Mục đích Báo mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, B nhiều lần bán ma túy cho Hoàng Tuấn V; Triệu Văn T; Nông

Văn T; Hoàng Văn H và nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ, mỗi lần bán với giá từ 100.000đ trở lên. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, heroine là chất gây nghiện, hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, nhưng đã bất chấp để thực hiện. Cả hai bị cáo đều bán ma túy nhiều lần cho rất nhiều người, mỗi lần bán đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn B thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, anh trai bị cáo là Hoàng Văn B là liệt sĩ, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngày 29/6/1995, Hoàng Văn B bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 09/12/1998, B tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xử phạt 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy Bản án ngày 09/12/1998 không nhận định Báo tái phạm, nhưng theo điểm b khoản 3 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1985, B chưa đủ thời gian 05 năm để được coi là đương nhiên xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội năm 1998, thuộc trường hợp tái phạm. Sau khi chấp hành xong hình phạt chính của Bản án năm 1998, đến nay B vẫn chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung, nên lần phạm tội này của Báo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong tàng thư của Công an, B có 01 tiền án năm 1997, tuy nhiên theo xác nhận của Công an huyện Hạ Lang năm 1997 B không bị truy cứu trách nhiệm hình sự; Bản án năm 1998 cũng không nhận định năm 1997 B phạm tội; xác minh tại Tòa án nhân dân huyện cũng không tìm thấy hồ sơ, Bản án của B năm 1997. Nên không coi B là có tiền án năm 1997 theo hướng có lợi cho bị cáo là có căn cứ. Đối với Trần Văn T, có bố Trần Văn N là liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy trong danh sách người thân theo Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ năm 1983 của Trần Văn N không có tên Trần Văn T, nhưng trong lý lịch Trần Văn N chính là bố đẻ của bị cáo, các anh chị trong lý lịch trùng khớp với giấy chứng nhận; Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Nhật xác nhận Trần Văn T với Trần Văn Đ trong danh sách chứng nhận cùng là một người; mặt khác bị cáo khai “*anh chị trong gia đình nói trước đây bị cáo không phải tên T, sau này làm giấy khai sinh mới lấy tên T, còn trước đây tên gì bị cáo không biết*”. Vì vậy, cho bị cáo Trần Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự theo hướng có lợi cho bị cáo là có căn cứ. Ngày 30/11/1997, T bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xử phạt 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, bị cáo đã chấp hành xong, đến thời điểm phạm tội đã đương nhiên được xóa án tích, nên T không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Đối với những người mua ma túy với B và T để sử dụng, do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Công an huyện xử phạt hành chính đối với những người này là có căn cứ.

[5]. Về vật chứng: Số heroine thu giữ thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 118.000đ thu giữ của bị cáo Hoàng Văn B và 9.000.000đ, 01 kéo kim loại, 303 NDT thu giữ của Trần Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo. 02 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 ống nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Số ma túy gửi giám định do không hoàn lại, nên không đặt vấn đề xử lý.

[6]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h (tái phạm nguy hiểm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn B.

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn T.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn B và Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 17/10/2018.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 09/11/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả cho bị cáo Hoàng Văn B số tiền 118.000đ;
- Trả cho bị cáo Trần Văn T số tiền 9.000.000đ; 303 NDT và 01 kéo kim loại màu trắng;
- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn B, bắt ngày 17/10/2018”; 02 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 ống nhựa một đầu tròn, một đầu dẹp.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang theo biên bản giao nhận ngày 30/01/2019.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Hoàng Văn B và Trần Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện (02 bản);
- Chi cục THA huyện;
- UBND TT Thanh Nhật (*bằng thông báo*);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nông Văn Tùng

Mạc Văn Bình Hoàng Thị Ngoan

Nông Văn Tùng